

Student's name:

Date:



Topic: D5 - Breakfast	Teacher's remark
Lesson 4	
<u>Vocabulary:</u>	☐ Very Good ☐ Good ☐ Fair
ambulance: xe cứu thương banana: quả chuối	
castle: lâu đài deer: hươu, nai	
eggplant: quả cà tím fire: lửa	
goose: con ngỗng hammer: cái búa	
Indian: người Ấn Độ	
<u>Letters:</u> Aa, Bb, Cc, Dd, Ee, Ff, Gg, Hh, Ii	
<u>At home:</u> con ôn từ và hoàn thành bài cô phát nhé.	

Worksheet

Task 1: Listen and tick (Nghe và đánh dấu tick)


☐

☐

☐

☐




Task 2: Listen and match. (Nghe và nối)



G is for ...



A is for ...



 F is for ...



 B is for ...



 E is for ...



 C is for ...



 I is for ...



 H is for ...



 D is for ...



Task 3: Read and number (Đọc và đánh số)

1.goose

2.ambulance

3.fire

4.Indian

5.castle

6.eggplant

7.deer

8.hammer

9.banana

